

Bản án số: 134/2021/HS-ST
Ngày 30 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Giới và ông Nguyễn Văn Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/9/1988, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn TL, xã TV, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Lê Thị T; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991; có 01 (một) con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/9/2021, đến ngày 03/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị T, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn TL, xã TV, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Cao Văn L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn TL, xã TV, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 21/8/2021, Nguyễn Văn H đi bộ từ nhà riêng tại thôn TL, xã TV, thị xã ĐT đến nhà mẹ đẻ của H là bà Lê Thị T cách nhà H khoảng 1km để chơi. Khi đến nhà bà Tâm, thấy trong sân trước cửa nhà bà T dựng 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 14Z1 - 051.97, lúc này bà T đang dọn dẹp phía sau nhà. H liền nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của bà T. Ngay lúc đó H đi vào phòng ngủ của bà Tâm lấy giấy tờ đăng xe mô

tô (bà Tâm để giấy tờ xe tại túi da màu đen, trong tủ quần áo) rồi đi ra ngoài sân, lấy chìa khóa xe mô tô ở trong tủ kê gần xe mô tô, rồi nổ máy điều khiển đi đến quán sửa xe của anh Cao Văn L. gạ bán xe, H nói chiếc xe là của mẹ H, nhờ H bán hộ, anh L kiểm tra xe cùng giấy tờ xe và đồng ý mua xe với giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng). H cầm tiền bỏ đi ăn tiêu hết.

Ngày 23/9/2021, sau khi xem lại hình ảnh Camera an ninh của gia đình, bà T phát hiện người trộm cắp xe là Nguyễn Văn H, nên bà Tâm đã trình báo và giao nộp video clip (do bà dùng điện thoại quay lại từ màn hình camera của gia đình) cho Công an thị xã ĐT. Quá trình điều tra, Công an thị xã ĐT đã cho Nguyễn Văn H và bà Tâm xem lại toàn bộ nội dung video clip trên, kết quả: Nguyễn Văn H và bà Tâm đều khẳng định người thanh niên trong video clip thực hiện hành vi lấy trộm xe của bà T là Nguyễn Văn H.

Ngày 24/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H. Cùng ngày, anh Cao Văn L đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra.

Bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS, ngày 28/9/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã ĐT, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 14Z1-051.97, trị giá 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị hại bà Lê Thị T có lời khai: Khoảng 12 giờ ngày 21/8/2021, bà dọn dẹp ở sau vườn nhà và dựng xe máy ở sân trước cửa nhà, chìa khóa xe để trong tủ kính cạnh chỗ đỗ xe, còn giấy tờ xe để trong túi xách tủ quần áo phòng ngủ. Sau khi dọn dẹp xong, khoảng chiều tối cùng ngày, bà phát hiện chiếc xe bị mất. Bà kiểm tra camera và biết người lấy xe và giấy tờ xe của bà là Nguyễn Văn H, con trai bà. Bà trình báo Công an về hành vi của H, vì bản thân H đã nhiều lần gây chuyện, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của bà. Ngày 07/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-051.97 cho bà. Bà đã bồi thường cho anh L 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Bà không yêu cầu bị cáo H trả bà số tiền trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cao Văn Lốp vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện: Khoảng 13 giờ ngày 21/8/2021, anh đang ở quán sửa xe của anh thì có một thanh niên đi xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 14Z1-051.97 đến hỏi có cấm xe không. Anh trả lời chỉ mua xe và người đàn ông đó nói với anh muốn bán xe giúp mẹ. Do thấy xe có đầy đủ giấy tờ nên anh đã đồng ý mua xe với giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Anh không biết chiếc xe do bị cáo trộm cắp được. Anh đã giao nộp lại cho Cơ quan Công an và mẹ bị cáo H cũng bồi thường cho anh 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Anh không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 141/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh đã: Truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền mua xe nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa là phù hợp với nhau, với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bản ảnh xác định địa điểm, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 21/8/2021, tại nhà bà Lê Thị T ở thôn TL, xã TV, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng sơ hở, Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 14Z1-051.97, trị giá 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) của bà Lê Thị Tâm.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại Cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội bị cáo của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì mục đích vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự
- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, người phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Cao Văn L đã mua xe mô tô của Nguyễn Văn H, nhưng anh Lốp không biết xe là do H phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng: Điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 12 năm 2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TV, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TV, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý biện pháp ngăn chặn:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 70/2021/HSST - LCDKNCT ngày 03/12/2021 và “Tạm hoãn xuất cảnh” số 24/2021/QĐ - THXC ngày 03/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐT đối với bị cáo Nguyễn Văn H kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh